TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – HUẾ** **THÀNH PHỐ HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **44**/2026/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 03 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 28/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Diễm Ng, sinh năm: 1996; Căn cước công dân số 046196013XXX cấp ngày 19/4/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội thuộc Bộ Công an; địa chỉ: Tổ dân phố Đ, xã C, thành phố Huế.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc Ch, sinh năm 1996; Căn cước công dân số 046096009XXX cấp ngày 21/4/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội thuộc Bộ Công an; nơi thường trú: Tổ dân phố Đ, xã C, thành phố Huế, thành phố Huế; địa chỉ liên hệ: Tổ dân phố Đ, xã C, thành phố Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Diễm Ng và anh Nguyễn Quốc Ch.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con: Có 01 người con chung là Nguyễn Quốc Kh, sinh ngày 03/12/2017. Giao người con chung cho chị Nguyễn Thị Diễm Ngtrực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Quốc Ch không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định pháp luật, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Nguyễn Thị Diễm Ng và anh Nguyễn Quốc Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Diễm Ng thuận chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000187 ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Huế. Chị Nguyễn Thị Diễm Ng được hoàn trả số tiền chênh lệch 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND thành phố Huế;
- VKSND khu vực 4 - Huế;
- THADS thành phố Huế;
- Phòng THADS khu vực 4-Huế;
- UBND xã C*(ĐKKH ngày 08/01/2018)*;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ksy và đóng dấu)

Trần Ngọc Tú